

NGÔ VĂN PHÚ

Truyện
**DANH NHÂN
VIỆT NAM**

TRUYỀN LỊCH SỬ

Thời dựng nước và tự chủ
Thời Lý - Trần

NHÀ XUẤT BẢN CÔNG AN NHÂN DÂN

TRUYỆN
Danh nhân
Việt Nam

NGÔ VĂN PHÚ

TRUYỆN
Danh nhân
Việt Nam

* Thời dựng nước và tự chủ

* Thời Lý - Trần

(Truyện lịch sử)

NHÀ XUẤT BẢN CÔNG AN NHÂN DÂN

Lời giới thiệu

Có người viết truyện lịch sử nhằm kỷ thác các vấn đề hiện đại, những tâm trạng của người đương đại. Nhưng nhà văn Ngô Văn Phú lại viết truyện danh nhân nhằm muốn khắc họa những nét hào hùng, tài hoa mà mình cảm nhận được từ họ. Ở họ, nhà văn tìm thấy những đặc trưng của tính cách dân tộc, bản sắc rất riêng của Việt Nam. Trong **Truyện danh nhân Việt Nam**, Ngô Văn Phú thường chớp lấy khoảnh khắc, thời điểm biểu hiện tập trung nhất phẩm chất cao đẹp của những con người mà tên tuổi đã đi vào lịch sử, vào văn học. Ông viết trong niềm ngưỡng mộ, viết trong tâm thế của người đời sau, nhận ra được nét hơn đời của người thời trước. Phải chăng vì thế mà các câu chuyện về danh nhân của nhà văn Ngô Văn Phú lại có sức cuốn hút người đọc đến vậy(!) Điều đó cũng có phần nào đúng bởi ông là tác giả của rất nhiều tiểu thuyết lịch sử Việt Nam đã được đông đảo độc giả đón nhận như: **Tể tướng thời tao loạn**, **Câu sấm vĩ về ngàn lau tím**, **Gươm thần Vạn Kiếp**, **Uy viễn tướng công Nguyễn Công Trứ**...

Nhà văn có nói rằng: Ông viết truyện danh nhân là một đòi hỏi bức thiết mà ông tự thấy phải viết bởi những anh hùng dân tộc, danh nhân, những người con ưu tú của đất nước ở các thời đại khác nhau cần luôn được nhắc lại sự nghiệp, thân thế của họ với các đời sau.

Những truyện trong bộ sách này được viết trong khoảng thời gian hai mươi năm. Ông xúc cảm trước huân nghiệp, tính cách, tâm hồn của từng danh nhân mà viết. Tập truyện có đủ mặt các anh

hùng, liệt nữ, văn thi sĩ ở nhiều thời và được xếp theo niên biểu từ xưa đến nay.

Truyện danh nhân Việt Nam đã đưa người đọc lùi về quá khứ, khơi gợi và làm sống lại những truyền thuyết, kỷ niệm, ký ức về đất nước - con người Việt Nam từ thuở cha ông dựng nước, mở mang bờ cõi cho đến ngày nay. Những nhân vật lịch sử trong bộ sách này chưa hẳn đã đầy đủ song đây cũng là sự khái quát khá tiêu biểu về danh nhân Việt Nam.

Mong bạn đọc thể tình và góp ý cho bộ sách được hoàn thiện hơn nữa trong những lần tái bản sau.

*Nhà xuất bản Công an nhân dân xin trân trọng giới thiệu bộ sách **Truyện danh nhân Việt Nam** với bạn đọc.*

Nhà xuất bản Công an nhân dân

THỜI

Đựng nước
và tự chủ

Quán gà trắng

Thục Vương xây thành ốc mãi không được, đắp rồi lại đổ, có người cho là tại đầm lầy, phải đào đến tận gốc thử xem. Vua cho đào sâu thêm, đến tận tầng đất gốc, lại cho đắp thành, đắp cửa chính thử xem thế nào. Đất thành còn nhão. Bấy giờ đã cuối mùa mưa, trời nắng bỏng, sấm chớp đã dứt hẳn. Thành xây chỗ thấp chỗ cao, chỗ nào cũng ổn thoả cả... Vui mừng lắm. Bỗng trưa hôm ấy có một tiếng gà gáy, thứ tiếng gà mái gáy gờ, giọng chua loét, như một lời nguyện rửa... Chiều đó, giông tố từ phía biển nổi lên... Mưa dấy bảy ngày như tắm như tã, Vua và tướng tá đành phải cắm trại, giăng lều bạt ở trên đồi cao mà ở, rần rết phủ đầy đất. Nhìn lại, thành ốc đã chìm ngấm trong nước. Nước sông Nhị dâng cao, các sông nhỏ quanh thành, nước chảy ngược, xối như thác vào chân thành, ngấm bảy ngày bảy đêm, đất dẫu có luyện giỏi cũng nhão, móng cũ hỏng hết, chỗ cổng thành cũng sụt ra tan vào trong dòng nước đỏ. Vua buồn lắm, không tiếp ai, lấy rượu ngon uống một mình trong trướng.

Nửa đêm có một dáng người cao lớn, râu đầy mặt, tóc chòm đầu, áo lụa, cầm phát trần, trông đích thực một chân nhân, hiện ra trước mặt chào Vua. Vua giật mình chưa kịp hỏi tên, thì chân nhân vỗ vai mà nói:

- Nhà vua buồn vì không xây được thành phải không?

Vua đôn hậu đáp:

- Vâng, đúng thế! Ngài có thể giúp ta chăng?

Chân nhân mặt đen nói:

- Ta chỉ muốn uống rượu thôi, Nhà vua có mời không?

Nhà vua vội tạ lỗi, rồi đi lấy bình rượu ngâm bằng thứ rễ lâu năm của cây rừng, thơm tho thanh khiết đến và nói:

- Bình rượu này một người bạn ở tít trong núi mới đem cho. Tôi không thể uống một mình khi có rượu ngon. May mà ngài đến đúng lúc.

Chân nhân uống hết vò rượu, cảm vì tình Vua chân thật, đứng dậy, cáo từ nói:

- Tôi trấn giữ ở phương Bắc biết ngài tâm thành, biết vượng khí của ngài đã đến, nên đến thăm xem. Ngài lo chuyện đắp thành ư? Thành tâm là được, nhưng sao không làm lễ cầu trời đất để thần linh phù trợ cho?

Nhà vua nghe ra, hôm sau sai đắp đàn, làm lễ tế trời, đất. Tự mình tắm nước lá thơm, chay tịnh bước lên đàn, tự vả vào mặt mình tạ tội giữa thanh thiên, bạch nhật, Vua khẩn rằng:

- Thần là Thục Phán, thấy Hùng Duệ Vương mê đắm hội hè, rượu chè lướt khướt, không lo gì đến miếng cơm manh áo của dân lành, mới đem quân đến lấy Văn Lang, mở mang bờ cõi. Đất cũ lúa dâu đã cỗi, đất mới hoa cỏ phì nhiêu, há chẳng phải tìm nơi màu mỡ sao! Phán muốn dựng đô, xây thành ốc, để phía Bắc lo ngăn quân Triệu Đà tràn xuống, quận huyện phương Nam có đất đai cày cấy, yên ổn làm ăn. Nhưng thành xây không vững, đế đô chưa có, không thể an cư, làm sao mà lạc nghiệp được. Xin trời, đất soi xét và độ trì.

Rồi tự hành xác quỳ dưới mưa gió sấm sét hàng giờ đồng hồ... Sáng hôm sau thấy một người mặc áo vàng, tướng ngũ đoản, dáng chậm chạp, đi thuyền từ phía Đông tới, xin vào yết kiến, Vua cho tùy tướng đón vào ngay. Người ấy nói:

- Ta thấy Nhà vua muốn biết chuyện tương lai nên đến yết kiến.

Vua vội đón vào thăm điện, cầm tay thấy rất lạnh, mà sức sống lại tràn đầy. Nhìn vào gương mặt thì thấy có vẻ thô tháp như loài thú quái. Vua bán tín, bán nghi hỏi:

- Người là ai?

Người mặc áo vàng nói:

- Ta là giang thần, cai quản sông nước ở phía Đông. Loa Thành là cõi giữa Đông và Tây, bọn xương cốt thành tinh vẫn tụ tập ở đây, quấy nhiễu dân chúng. Thấy Vua dựng đô, xây thành, chúng phá đấy!

Vua hỏi:

- Chúng là ai thế?

- Là quân lính của Thạch Linh và Thổ Linh, tử chiến với Vua, từ Bạch Hạc đổ về đây. Bọn chúng nhớ Vua Hùng, oán Vua mới, lại đều là ma đói nên khó trị lắm! Nếu như uy đức lớn, trời đất phù hộ thì may ra!

Vua lại hỏi:

- Trị chúng thế nào?

Người mặc áo vàng nói:

- Bảy ngày, bảy đêm vừa qua mưa liên miên, chính do chúng tụ lại bức bách thần mưa ở khu vực này phải làm theo ý chúng đấy! Nhà vua có nghe thấy tiếng gà gáy gở không?

Vua à lên một tiếng:

- Đúng rồi, trưa qua ta có nghe như có tiếng gà gáy gở.

- Đó là con gà trắng đã thành tinh. Vua phải tìm ra nó, trừ đi, thành mới xây được. Gà trắng chính là tinh chủ của bọn ma đói.

Vua hỏi:

- Ông có thể giúp ta tìm tinh gà trắng được không?

Người áo vàng nói:

- Điều đó còn tùy thuộc lòng thành của Nhà vua.

Vua đem vàng, lụa tặng, người áo vàng không nhận, tạ từ lui ra, đi về phía Đông, xuống thuyền sang bờ kia, giữa bờ sông mênh mông nước lớn. Ra đến giữa sông thì thuyền và người biến mất, và ngay chỗ ấy nổi lên một con rùa vàng, nói được tiếng người vọng lại:

- Hãy tìm đến núi Thất Diệu.

*

Quán Gà Trắng dựng ở chân núi. Ban ngày đóng cửa sùm sụp. Ban đêm thì đèn đuốc thấp lên sáng trưng. Chủ quán tên là Ngô Không, tay vượn, mặt khỉ, tính nết khó hiểu. Y là người giao du với đủ hạng yêu ma, quỷ quái. Quán rất rộng, lợp cỏ, lấy gốc cây làm ghế, trái vỏ cây làm chiếu. Rượu đựng vào bong bóng trâu phơi khô. Khách đến, hình dung cổ quái, bạ đâu sà vào đấy, ăn uống như lũ chưa bao giờ được ăn, chưa bao giờ được uống! Đứa đứng, đứa ngồi, đứa nằm, đứa chưa uống đã say, đứa rượu đổ vào mồm như đổ vào cái hũ không đáy. Yêu tinh mà! Ma mà! Uống kiêu ma. Ăn kiêu ma. Có đứa xì xụp húp cháo. Có đứa chỉ thích nhắm rượu bằng óc tươi. Có đứa uống một bát rượu, một bát tiết. Có đứa vừa nhảy vừa uống rượu, có đứa uống say gục xuống bàn kêu la thảm thiết. Có đứa làm nhằm gọi vợ, gọi con, giọng vô cùng thống thiết. Có đứa chỉ vào một người đối diện mà chửi, mà la, không biết duyên do từ đâu mà gây cho hấn chuyện bất bình...

Khách vào cứ vào, ra cứ ra... Ăn cứ ăn, uống cứ uống. Bàn rượu lúc nào cũng đầy những dáng áo trắng, áo đen, áo vằn vè, đủ kiểu, đủ loại... Không thấy khách trả tiền cho chủ, cũng không thấy chủ bực bội cáu gắt, chỉ cầm cúi gọi gia nhân, đổ rượu vào lò, bỏ thêm thức nhắm...

Khi bọn yêu ma quỷ quái đang say uống, say ăn thì từ phía sau màn gấm, một thiếu nữ áo trắng toát, mặt đại, dáng mập, chít khăn đỏ trên đầu, đội mũ hình chim, tha thướt bước ra.

Lũ say hò reo tán thưởng như quân lính hò chủ tướng. Người đẹp đi đến đâu, bọn áo đen, áo trắng hò hét như điên, như loạn, như mê, như đắm, có đứa lăn ra phía trước, quỳ mọp xuống. Người đẹp thì chìa tay cho hấn hôn tay. Có đứa nhảy nhót phía trước, có đứa ngâm vịnh phía sau. Rồi chúng bao vây người đẹp vòng trong, vòng ngoài, tầng tầng lớp lớp. Chúng hất hết những bát rượu đổ nhảm sang bên, tự tay thu bàn, dẹp chiếu, chúng đốt đuốc nhảy múa điên loạn. Đám thị tỳ đi theo thiếu nữ áo trắng, khăn đỏ, mũ hình chim, theo nụ cười duyên dáng của chủ, ra nhảy múa cùng với đám thực khách. Chiêng, trống âm u, giọng mờ tối, rè đặc, đầy kích động oán hận trả thù. Vũ hội quay cuồng nhảy đến tả tơi áo xống, chân quỵện chân, tay quỵện tay, có lúc âm dương hỗn độn, đen trắng không phân biệt, nhạc dâm loạn gất gỏng nổi lên không còn biết trời đất là gì nữa.

Vua Thục vi hành trà trộn trong đám ma đói, ma khát ấy mấy đêm liền, khi ra về thấy mình lạnh toát, thấy bị ám ảnh, mặt xây mày xám, nằm vật trong trướng, mãi không dậy nổi.

Chân nhân áo vàng, từ phía sông lại đến, dáng đĩnh đạc, lấy trong túi ra mấy viên linh đan, cho người đỡ Nhà vua dậy lấy nước thang gừng cho uống, hồi lâu Vua Thục mới hồi. Vua thấy người quen, mừng lắm hỏi:

- Thục Phán này bữa trước gặp chân nhân, chưa nhận ra vẻ thần thánh, xin xá tội cho. Phán mới dựng nước ở nơi đất lạ, chỉ mong dân giàu nước mạnh, đời sống thanh bình, ngoài ra không mong gì hết.

Chân nhân áo vàng nói:

- Tôi là Thần Kim Quy, vâng lệnh Thiên Đình đến giúp Nhà vua chấn hưng cơ nghiệp. Nhà vua đã đến quán Gà Trắng rồi, thấy thế nào?

Vua Thục nói:

- Tôi ngờ rằng người đẹp áo trắng, khăn đỏ, mũ chim, chính là kẻ gieo rắc tai hoạ, bầy trò quấy nhiễu cho cái đám yêu ma áo đen, áo trắng ấy.

Thần Kim Quy gật đầu nói:

- Nhà vua tỉnh đời lắm! Người đẹp áo trắng ấy chính là Bạch Kê Tinh, tức là yêu tinh gà trắng. Từ chủ quán, đến đám rượu chè say sưa đập phá, nhảy múa cuồng loạn, đều là quân của yêu quái. Chúng nhảy múa, ăn uống, rong chơi đến nửa đêm rồi rủ nhau đi quấy phá khắp nơi, đứa thì hiếp đáp đàn bà, đứa thì đổ bệnh cho người, cho trâu bò, đứa ăn trộm vàng bạc cất giấu một nơi, đứa uy hiếp những nơi chưa có thần thánh cai quản. Nếu uy đức Nhà vua lớn, thì sẽ dẹp được chúng. Phá thành ốc của Nhà vua cũng chính là lũ yêu ma, quỷ quái ấy!

Thục Phán vái Thần Kim Quy ba vái nói:

- Tôi người trần làm sao trị được yêu ma, quỷ quái. Xin thần nhân ra tay giúp cho.

Thần Kim Quy nói:

- Được rồi, tối nay, tôi sẽ cùng đi với Nhà vua.

*

Vua bữa ấy bận áo đen, bôi mặt đen, trà trộn vào đám yêu ma, quỷ quái ở quán Gà Trắng. Vua uống rượu. Rượu thì thơm mà nhạt. Vua ăn bánh, ăn hàng chục cái mà cảm thấy chưa ăn. Vua nhìn mặt bọn yêu ma, quỷ quái. Đứa mặt mày hung dữ thì cũng là loại chỉ đầu đánh đấy. Đứa mặt mốc thì lấu lỉnh luôn mồm. Chỉ cái đám đông thì mặt đứa nào cũng tái nhợt, như kẻ đói lâu không được miếng cơm, rách lâu không được manh áo, thường lâm lì, thù hận ngấm ngấm, ngồi ăn uống như những kẻ chán đời. Vua cụng chén với một đứa và hỏi:

- Anh từ đâu mà đến?
- Từ bốn phương mà đến, tám hướng mà về.
- Có nghĩa là không nhà?
- Thì "tha phương cầu thực" mới phải mò đến cái chốn hội ma này!

- Để làm gì?
- Để đi phá thành ốc. Cả đêm hùng hục, được mấy chung rượu, vài cái bánh mớ.
- Sao không đi làm nghề khác?
- Ma quỷ kiếm ăn cũng có vùng. Đây là khu chiến trận xưa, làng mạc, oan hồn nhiều, biết kiếm ăn ở đâu.

Vua thốt lên:

- Ma quỷ cũng khổ thế ư?
- Ở đâu mà chẳng thế. Cái kiếp khổ thì dẫu dương gian, âm phủ đều khổ cả.

Vua định hỏi thêm thì người đẹp áo trắng òa vào, đám yêu ma quay cuồng nhảy múa. Đứa con gái đẹp thế. Một thứ đẹp loà nhoà như thực như ảo. Da thịt đỏ hồng trong làn lụa mỏng, mắt nhỏ mà đen lóng lánh trong đôi tròng xinh lúc nào cũng đảo liếc hết chỗ này sang chỗ khác. Luồng mắt để đến đâu thì yêu lục làm cho cái đám ma đen, ma trắng cuồng nộ này say đắm đến diên cuồng, không còn biết gì nữa!

Người đẹp áo trắng thấy Vua không múa, không liếc liếc liếc liếc cùng đám ma quái, liền đến tận nơi. Ma quái òa theo chân nàng. Bọn vệ sĩ mặt mày nanh ác đã vây kín xung quanh. Nàng hỏi:

- Nhà ngươi là ai?
- Ở đây có ai có tên đâu! Có ai có nhà đâu mà hỏi!
- Sao ngươi không nhảy múa?

- Nhiều người nhảy rồi thì cũng nên có một người không nhảy múa.

Người đẹp áo trắng nhú lông mày lại, quát bảo:

- Chủ quán đâu? Mang rượu ra đây! Người có dám uống rượu rồi nhảy đôi với ta không?

Vua chưa kịp trả lời thì thấy cửa đẩy đánh rầm, một chân nhân áo vàng gạt bọn vệ sĩ và nói:

- Để ta uống cho!

Nữ thân áo trắng chưa nhận ra là ai thì đã thấy chân nhân rút ra một thanh kiếm sắc. Khi kiếm rút ra khỏi bao thì luồng ánh sáng xanh như có thân lực làm cho bọn yêu ma rùng hết người, rạp hết xuống đất, rồi vùng ra cửa mà chạy... Người đẹp áo trắng rút kiếm đỡ được một vài đường rồi cũng chạy mất. Chân nhân áo vàng đuổi theo và bảo Vua:

- Nhà vua hãy đuổi đánh chúng đi.

Vua cũng rút đoản kiếm vàng giấu trong người, vung lên mà đuổi. Bọn ma quỷ chạy đến núi Thất Diệu thì tan đâu mất cả. Cũng là lúc trời sắp sáng!

Vua và chân nhân đến bên bờ sông. Vua hết lời cảm tạ. Chân nhân cầm lấy tay Vua và bảo:

- Ngày mai, Vua đến quán Gà Trắng cứ như thế, như thế mà làm!

Sớm mai, Vua Thục đến quán. Chủ quán Ngô Không thấy Vua đến, liền phục xuống lạy mà nói:

- Tôi người trần mắt thịt không biết người hào kiệt, thật đáng tội chết. Ở đây, ai mà không chết rạc đi với những bọn yêu ma ấy!

Vua nói:

- Ma quỷ cũng là kẻ không có ăn, không có mặc, tụ hội lại thôi. Chúng không có lỗi nhiều như kẻ thao túng chúng. Tôi muốn

làm một tuần lễ để siêu sinh tịnh độ cho những oan hồn ấy, cần có ông giúp đỡ.

- Tôi giúp gì được ngài?

- Người để cho ta con gà trắng để tế các oan hồn.

Chủ quán bắt cho. Vua tự thân cắt tiết, làm thịt, lấy xôi thơm bày ra giữa trời mà khấn rằng:

- Tôi là Thục Phán. Thiết nghĩ: chốn đồi núi không thể là kinh đô, đất đai có khai phá thì lương thực, vải vóc, tơ lụa, vàng bạc mới nhiều. Bên dưới là bến sông, bên trên là chợ búa, thông thương buôn bán, thì non sông mới sánh kịp với các nước láng giềng. Nay Bạch Kê Tinh gây rối, phá thành, tụ tập yêu ma quấy phá làm việc lớn, ngày đêm ăn uống nhả máu, không nghĩ đến việc làm ăn, cần phải nghiêm trị và chấn chỉnh. Phán tôi, được thần nhân giúp đỡ giết gà trắng, sẽ lập miếu để các hồn oan đến hưởng lộc có nơi, ăn uống có chốn mà cải hoán, bỏ tật xấu, làm cho mưa thuận gió hoà, cùng mọi người làm cho đất để đô thịnh vượng, non sông rạng rỡ. Một tấm lòng thành. Đất trời soi xét...

Rồi đem cỗ bày la liệt trên đồi, rượu ngon rót tràn bát. Lại đem chặt thịt gà trắng vút khắp các chân núi Thất Diệu... Tế xong rồi về. Đêm đó, người con gái đẹp của chủ quán cũng lăn ra chết. Chủ quán kinh ngạc, cho rằng yêu tinh hiện về mượn cửa nhà mình mà hoành hành, sợ Vua trị tội liền bỏ đi.

Vua lập miếu thờ các oan hồn. Lại cho người đắp thành, đắp đến đâu đẹp đến đấy. Chẳng bao lâu, ngôi thành ốc nguy nga đã trấn ngự mặt trước sông Hồng, nhìn ra sông Lục Đầu, trấn giữ cả một vùng cửa ngõ đất đai quan yếu.

Vua thân đến bờ sông đem hoa thơm, hương trầm, lại thả hàng thuyền thóc xuống sông để nuôi cá, đáp ơn thần Kim Quy.

Chợt sóng sông cồn lớn, chân nhân áo vàng hiện lên chào Vua, trao cho một cảm nang, tạ từ Vua, gặt đầu ba cái, hiện nguyên

là rùa vàng lặn xuống nước. Vua về nhà, mở ra thì thấy một chiếc vuốt rùa và có một chữ Cao Lỗ. Vua hiểu ý vờ đại thần là Cao Lỗ đến, hỏi kế. Cao Lỗ nói:

- Ý thần nhân cho móng làm lẫy, để chế nỏ thần.

Vua liền sai Cao Lỗ chế nỏ làm lẫy và đặt ở trước cửa thành để phòng giặc đến.

Bãi đò

Tiên Dung ở lâu đất Phong Châu thấy đâu đẹp nhưng ngoài Ngã Ba Hạc, sóng nước mù trời, ngoài những bữa cơm có thịt thú rừng, cá anh vũ, những hoa quả, trầu cau, trà đầu xuân, ngoài những buổi xem đánh vật, đua thuyền, bắn tên truyền tóe, bắn chim đang bay, xem mãi cũng chán.

Nàng vốn hiếu động. Nhiều bận, nàng đem bánh trái, hoa quả ra ngoài rừng ăn. Nàng đến những khu rừng riêng, ở đó, hươu nai đứng đây bên bờ suối, khỉ, vọc đu nịu trên cành, thấy người không chạy lại du mình sau lá mà nhìn.

Nàng vút hoa quả... Chúng chạy ùa xuống. Có con khỉ mẹ, ôm con còn nhỏ cũng bươn xuống cướp quả. Nó làm sao cướp nổi những con khoẻ... Trông nó rất tội. Tiên Dung thương quá, nàng vút riêng quả cho nó. Con khỉ mẹ được phần, cướp vội lấy, lên tít cành cao.

Lại một hôm, nàng đem theo người hầu, đến bãi non ở làng Thượng, đang ngồi chơi, thấy từ sông nước, sóng quẫy, nước xô, từ đáy nước vồng cao, một con trâu nước và một con thường luồng đuổi nhau. Trâu nước dữ tợn lấy sừng húc thường luồng, còn thường luồng biết mình không khoẻ bằng, thường chỉ tránh, nó luôn rất khéo khiến trâu nước không làm gì nổi. Nhưng thân thường luồng dài, nhất là cái đuôi, khi vờn mình chạy thì không giấu đâu nổi. Trâu nước nhanh nhẹn dầm lên đuôi thường luồng rồi dùng sừng

húc. Thuồng luồng chạy không nổi liền luôn dưới bụng trâu, rồi quấn luôn vào cổ địch thủ... Trâu nước bị nghẹt thở vùng chạy xuống nước...

Tiên Dung được xem một trận thủy chiến rất thú vị. Nàng kể lại những chuyện mắt thấy tai nghe, các chị em gái và bạn bè ở các làng bên phía Ba Vì chẳng ai tin nàng cả.

Nhưng nàng như thuộc về những vùng núi non, sông nước. Vua Hùng mấy bận giục nàng lên lầu kén rể, tung quả cầu chọn chồng. Vua ước hỏi con các lạc hầu, lạc tướng cho nàng, nàng đều từ chối.

Nàng xin Vua đóng cho mình một chiếc thuyền đuôi én, đem theo mấy cô hầu gái khỏe mạnh tin cậy, để thức ăn trong thạp, chứa ngô và gạo, đem theo một máy đánh lửa bằng bụi nhùi, rồi xin Vua cha đi tuần du thiên hạ. Vua biết con gái khác người thường, lại nghĩ, lòng con nhân ái, đi đâu chẳng có bè bạn giúp đỡ, và vẻ đẹp của cô biết đâu chẳng kén được một tấm chồng.

Vua Hùng là người nhân hậu, bao dung, chiều con. Vua cho nàng một chiếc thuyền tốt nhất, những thứ mang theo quý nhất, ngon nhất, chỉ dặn:

- Cha muốn giữ con cũng không nổi! Đành để con đi tìm những miền đất lạ! Cầu cho con đừng gặp nguy hiểm gì ở dọc đường. Cầu cho Trời, Thần Đất, Thần Đá, Thần Sông, Thần Núi bù trừ cho con. Nhưng cha nói trước cho con điều này!

- Xin cha cứ nói!

- Con có đi đến trăm vùng, nghìn vùng, rồi con sẽ nhớ nhà, nhớ cha, nhớ mẹ, nhớ chị, nhớ em. Chắc là con sẽ phải trở về. Con đi đâu về đâu cũng không dứt nổi đất Phong Châu này đâu!

Nàng cười và đáp:

- Con là đứa con bất hiếu, không làm theo ý cha. Nhưng một bận con nằm mơ lên núi gặp tiên, được dẫn đi xem nhiều nơi, nhiều

chỗ, hiếm có ở dưới đời. Từ đó con thấy ngoài trời lại có trời, ngoài đất lại có đất, ngoài núi lại có núi, ngoài sông lại có sông. Nơi ta ở chỉ có voi, có cây, có gà lồi. Phía sông Đà lại có vượn nhiều màu lông, tê giác một sừng. Con chỉ tiếc là con gái, không đi xa nổi kỳ này thử đi xa một chuyến xem trời, đất, sông, núi, người vật ở nơi khác ra sao!

Vua cha ban cho nàng một tín lệnh, bảo nếu gặp khó khăn thì cứ đưa ra, thế nào cũng được tiếp đãi, giúp đỡ...

*

Ở bên bờ bãi đỏ có hai bố con ông chài, không biết họ từ đâu đến. Họ có một con thuyền, hàng ngày đi đánh cá, đem ra chợ bán, rồi cha con lại đánh thuyền về neo ở trong bãi sậy, nấu nướng ăn.

Chàng Chử, con trai ông chài, khoẻ mạnh, càng lớn càng rắn rỏi. Vai chàng vuông vức, đặt bát nước lên không đổ. Vòng ngực nở, chân tay rắn như sắt, gương mặt chàng quắc thước nhưng cũng thật hiền.

Ông chài già, chết. Một mình chàng với con thuyền nát, quanh quẩn kiếm ăn dọc bờ sông. Có tối, đánh cá về, gặp buổi không may, được vài con cá nhỏ, chẳng cả đi chợ, chàng đổ ngô luộc ăn rồi lên thuyền ngủ.

Khi dậy thấy một chim rất đẹp, bị thương ngã ở bên bờ cỏ. Chàng thấy đẹp, không nỡ ăn thịt, lại tìm lá dịt vào chỗ bị thương, rồi đi kiếm sâu bọ cho chim ăn. Một tuần sau, chim khỏi. Chàng tung chim, thả lên trời cho bay đi.

Đêm đến, thấy một nàng tiên rất đẹp, trăm cài, ngọc giắt, đến bên thuyền tạ ơn và nói:

- Ta biết chàng là người tiên, không phải người trần, bởi phạm tội, Ngọc Hoàng Thượng đế đây xuống trần gian ít bữa.

Rồi nàng tủm tỉm cười. Chử Đồng Tử hỏi: